

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP



**QUY CHẾ THỰC HIỆN DÂN CHỦ TRONG HOẠT ĐỘNG CỦA
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP**

Thái Nguyên, tháng 12 năm 2021

NGHỊ QUYẾT
BAN HÀNH QUY CHẾ THỰC HIỆN DÂN CHỦ TRONG HOẠT ĐỘNG CỦA
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP

HỘI ĐỒNG TRƯỜNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP

Căn cứ Quyết định số 33/QĐ-HĐĐH ĐHTN ngày 12 tháng 8 năm 2020 của Hội đồng đại học Đại học Thái Nguyên về việc công nhận Hội đồng trường Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp, nhiệm kỳ 2020-2025;

Căn cứ Luật Giáo dục đại học năm 2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính Nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập;

Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục & Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học vùng và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Hội đồng trường thống nhất.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp.

Điều 2. Hiệu trưởng có trách nhiệm triển khai thực hiện, Thành viên Hội đồng trường có trách nhiệm giám sát thực hiện Nghị quyết theo quy định.

Điều 3. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Thành viên Hội đồng trường, Hiệu trưởng, các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Đại học Thái Nguyên;
- Đảng ủy Trường;
- Lưu: VT, HĐT (A03b).

TM. HỘI ĐỒNG TRƯỜNG
CHỦ TỊCH



PGS.TS. Ngô Như Khoa

**QUY CHẾ THỰC HIỆN DÂN CHỦ TRONG HOẠT ĐỘNG CỦA
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP**

*(Kèm theo Nghị quyết số 84 /NQ-HĐT ngày 09 tháng 12 năm 2021 của
Hội đồng trường Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp)*

Chương I. QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định thực hiện dân chủ trong hoạt động của Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp (gọi tắt là Trường), bao gồm: dân chủ trong nội bộ Trường; trong quan hệ và giải quyết công việc với công dân, cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan.

a) Dân chủ trong nội bộ Trường bao gồm: trách nhiệm của Hội đồng trường, Hiệu trưởng, trưởng đơn vị, tổ chức chính trị - xã hội, viên chức, người lao động (VC, NLĐ) thực hiện dân chủ trong các hoạt động nội bộ của Trường; những việc phải công khai để VC, NLĐ và người học biết; những việc VC, NLĐ, người học được tham gia ý kiến, Hội đồng trường, Hiệu trưởng quyết định; những việc tổ chức chính trị-xã hội, VC, NLĐ giám sát, kiểm tra;

b) Dân chủ trong quan hệ và giải quyết công việc với công dân, cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan bao gồm: trách nhiệm của Hiệu trưởng, VC, NLĐ trong quan hệ và giải quyết công việc với công dân, cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan; quan hệ giữa Hiệu trưởng với Hội đồng trường, các đơn vị thuộc và trực thuộc Trường.

2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với Hiệu trưởng, viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý, VC, NLĐ khác và người học của Trường.

Điều 2. Mục đích thực hiện dân chủ trong hoạt động của Trường

1. Bảo đảm, tôn trọng và phát huy quyền làm chủ của VC, NLĐ, người học và nâng cao trách nhiệm của Hội đồng trường, Hiệu trưởng.

2. Tăng cường nền nếp, kỷ cương, kỷ luật trong hoạt động của Trường, góp phần xây dựng môi trường giáo dục trách nhiệm, nâng cao chất lượng đào tạo; phòng, chống các biểu hiện tham nhũng, lãng phí, quan liêu, cửa quyền, gây khó khăn trong giải quyết công việc và các hành vi tiêu cực khác.

Điều 3. Yêu cầu thực hiện dân chủ trong hoạt động của Trường

1. Thực hiện dân chủ phải gắn liền với việc bảo đảm sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng trong Trường; chấp hành nguyên tắc tập trung, dân chủ, phát huy vai trò quản trị của Hội

đồng trường, vai trò điều hành của Hiệu trưởng và vai trò giám sát, phối hợp thực hiện của các tổ chức chính trị - xã hội trong Trường.

2. Dân chủ trong khuôn khổ pháp luật; kiên quyết xử lý những hành vi lợi dụng dân chủ vi phạm pháp luật, làm tổn hại đến danh dự, uy tín, xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp của Trường, đơn vị, VC, NLĐ và người học, cản trở việc thực hiện hoạt động của Trường.

Chương II

DÂN CHỦ TRONG NỘI BỘ TRƯỜNG VÀ TRONG QUAN HỆ, GIẢI QUYẾT CÔNG VIỆC VỚI CÔNG DÂN, CƠ QUAN, ĐƠN VỊ, TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN

Mục 1

TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN DÂN CHỦ

Điều 4. Trách nhiệm của Hội đồng trường

1. Ban hành, sửa đổi, bổ sung và giám sát việc thực hiện Quy chế này trong Trường; báo cáo kết quả giám sát việc thực hiện Quy chế tại Hội nghị VC, NLĐ hằng năm theo quy định.

2. Thực hiện công khai, minh bạch thông tin, chế độ báo cáo; chịu sự thanh tra, kiểm tra của cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

3. Thực hiện trách nhiệm giải trình trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn; chịu sự giám sát của cá nhân, tổ chức trong Trường và của xã hội.

Điều 5. Trách nhiệm của Hiệu trưởng

1. Trong nội bộ Trường

a) Thực hiện dân chủ, công khai trong quản lý, điều hành hoạt động của Trường; trong sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng, thực hiện chế độ, chính sách đối với VC, NLĐ và người học theo quy định của pháp luật và Quy chế này.

b) Tổ chức phổ biến, triển khai, kiểm tra thực hiện quy định của pháp luật về dân chủ ở cơ sở, các quyết nghị của Hội đồng trường; quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của Trường đến các đơn vị thuộc, trực thuộc, toàn thể VC, NLĐ, người học của Trường; chịu sự giám sát của Hội đồng trường; hằng năm báo cáo kết quả thực hiện Quy chế này đến Hội đồng trường vào phiên họp của Hội đồng trường sau khi kết thúc năm học và trong trường hợp cần thiết khác theo yêu cầu của Hội đồng trường.

c) Tổ chức các cuộc họp giao ban định kỳ hàng tháng, quý; sơ kết học kỳ và tổng kết năm học để đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao và đề ra các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu phải thực hiện trong thời gian tới của Trường; báo cáo tổng kết và đánh giá hoạt động của Trường tại hội nghị VCNLĐ hằng năm theo quy định.

d) Lắng nghe ý kiến phản ánh, góp ý của VC, NLĐ và người học. Khi VC, NLĐ, người học đăng ký được gặp để trao đổi về những vấn đề có liên quan trong phạm vi trách nhiệm của Hiệu trưởng thì phải sắp xếp thời gian để gặp trực tiếp hoặc tại buổi tiếp công dân định kỳ của Trường;

đ) Chỉ đạo việc cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin, tài liệu, quy trình thực hiện, trách nhiệm thực hiện và trách nhiệm giải trình về công việc của Trường theo quy định của pháp luật.

e) Tiếp nhận, chỉ đạo, xem xét, xử lý, giải quyết kịp thời khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của đơn vị, cá nhân VC, NLD, người học và kiến nghị của Ban Thanh tra nhân dân của Trường theo quy định của pháp luật; kịp thời báo cáo cơ quan có thẩm quyền những vấn đề không thuộc thẩm quyền.

g) Chỉ đạo, xem xét, xử lý kịp thời người có hành vi cản trở việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của Trường và người có hành vi trả thù, trù dập VC, NLD và người học thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo, kiến nghị theo quy định pháp luật.

h) gương mẫu, đi đầu trong việc đấu tranh phòng, chống những biểu hiện cửa quyền, sách nhiễu, thành kiến, trù dập, giấu giếm, bung bít, làm sai lệch sự thật, làm trái nguyên tắc và những biểu hiện không dân chủ khác trong Trường.

i) Phối hợp với Công đoàn Trường tổ chức hội nghị VC, NLD của Trường theo quy định. Phối hợp chặt chẽ với các cấp ủy Đảng, Công đoàn, Đoàn Thanh niên, Hội sinh viên, Hội Cựu chiến binh, Nữ công Trường phát huy dân chủ trong tổ chức hoạt động của Trường.

2. Trong quan hệ và giải quyết công việc với công dân, cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan

a) Tổ chức, chỉ đạo thực hiện việc niêm yết công khai tại Trường và đăng tải trên trang thông tin điện tử của Trường để công dân, người học, phụ huynh, cơ quan, đơn vị, tổ chức (sau đây gọi chung là công dân, tổ chức) biết, trong giải quyết công việc của Trường, gồm:

- Đơn vị, bộ phận chịu trách nhiệm giải quyết;
- Trình tự, thủ tục giải quyết;
- Mẫu đơn, hồ sơ, tài liệu cho từng loại;
- Phí, lệ phí theo quy định;
- Thời gian giải quyết.

b) Chỉ đạo và kiểm tra VC, NLD thực hiện giải quyết công việc của công dân, tổ chức; kịp thời có biện pháp xử lý đối với VC, NLD không hoàn thành nhiệm vụ, thiếu tinh thần trách nhiệm, sách nhiễu, gây phiền hà, tham nhũng theo quy định.

c) Sắp xếp, bố trí nơi tiếp công dân, thực hiện việc tiếp công dân và bố trí hòm thư góp ý (trực tiếp hoặc bằng hòm thư điện tử); chỉ đạo lãnh đạo đơn vị phụ trách tiếp công dân và đại diện Ban Thanh tra nhân dân tiếp nhận, nghiên cứu nội dung góp ý, phản ánh báo cáo Hiệu trưởng xem xét, giải quyết.

d) Trực tiếp hoặc cử người có trách nhiệm gặp và giải quyết công việc có liên quan khi công dân, tổ chức có yêu cầu; những kiến nghị, phản ánh, phê bình của công dân, tổ chức phải được nghiên cứu và xử lý kịp thời theo quy định.

đ) Phục tùng sự chỉ đạo của quản lý cấp trên, thực hiện chế độ báo cáo định kỳ nghiêm túc, đúng quy định. Kịp thời phản ánh những khó khăn trong triển khai thực hiện, vướng mắc trong chỉ đạo của cấp trên và kiến nghị biện pháp khắc phục bằng văn bản hoặc trực tiếp báo cáo cấp trên xem xét giải quyết. Trường hợp chưa có văn bản chỉ đạo của cấp trên, Hiệu trưởng vẫn nghiêm túc thực hiện theo quy định.

Điều 6. Trách nhiệm của Trưởng đơn vị thuộc và trực thuộc Trường

1. Chấp hành và tổ chức triển khai thực hiện công khai, dân chủ trong hoạt động của đơn vị đảm bảo đúng quy định pháp luật, các quy định, quy chế của Trường và Quy chế này về nội dung phải công khai và xin ý kiến, hình thức công khai và xin ý kiến.
2. Tham mưu, đề xuất cho Hiệu trưởng những biện pháp thực hiện Quy chế này; tổng hợp những vướng mắc, bất cập khi thực hiện Quy chế dân chủ để báo cáo Hội đồng trường xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp;
3. Phổ biến nội dung phải công khai; nội dung phải xin ý kiến của VC, NLD trong đơn vị; hình thức công khai và xin ý kiến; tổ chức thực hiện công khai, minh bạch về công tác chuyên môn, nghiệp vụ của đơn vị bằng các hình thức:
 - a) Niêm yết công khai tại nơi làm việc để VC, NLD và người học biết về quy định, trình tự, thủ tục giải quyết công việc theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của đơn vị; kế hoạch, thời gian làm việc, tiếp người học, phụ huynh và các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan.
 - b) Lấy ý kiến của VC, NLD của đơn vị về các quy định nội bộ của đơn vị, dự thảo văn bản của Trường theo yêu cầu và quy định; triển khai, phổ biến kịp thời chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ công tác và các quy định khác của đơn vị và của Trường đến tất cả VC, NLD trong đơn vị bằng hình thức phù hợp.
 - c) Định kỳ hàng tuần, hàng tháng, hàng quý, học kỳ, năm học tổ chức giao ban công tác, sinh hoạt chuyên môn trong đơn vị để triển khai thực hiện; đánh giá, tổng kết, tìm kiếm giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động của đơn vị, phương hướng thực hiện nhiệm vụ, kế hoạch công tác tháng, quý, học kỳ và năm học của đơn vị và của Trường.
4. Hằng năm, Trưởng đơn vị có trách nhiệm phối hợp với Công đoàn bộ phận tổ chức có hiệu quả, thiết thực Hội nghị toàn thể VC, NLD của đơn vị và bầu đại biểu tham dự Hội nghị VC, NLD cấp Trường.
5. Lắng nghe, tiếp nhận ý kiến phản ánh, đóng góp của VC, NLD và người học về hoạt động của đơn vị; kịp thời xử lý, giải quyết trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao; thực hiện chế độ báo cáo, phản ánh kịp thời những vướng mắc, khó khăn và kiến nghị những biện pháp khắc phục trình Hiệu trưởng xem xét giải quyết đối với người có hành vi cản trở việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của đơn vị, người có hành vi trả thù, trù dập VC, NLD và người học khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo quy định của pháp luật.

6. gương mẫu đấu tranh phòng, chống hành vi tham nhũng; tích cực tham gia và tạo điều kiện giúp người có thẩm quyền thu thập thông tin để xem xét, giải quyết và xử lý người có hành vi tham nhũng theo quy định pháp luật.

Điều 7. Trách nhiệm của người đứng đầu tổ chức chính trị- xã hội trong Trường

1. Phối hợp với Hiệu trưởng, Trưởng đơn vị trong việc tổ chức, thực hiện Quy chế dân chủ trong hoạt động của Trường và đơn vị.

2. Nâng cao chất lượng sinh hoạt của tổ chức; dân chủ bàn bạc các chủ trương, biện pháp thực hiện các nhiệm vụ của Trường, đơn vị.

3. Tích cực tham gia và đóng góp ý kiến vào việc xây dựng và phối hợp thực hiện tốt các quy chế, quy định trong tổ chức hoạt động, quản lý của Trường.

4. Lắng nghe, tiếp nhận ý kiến phản ánh, đóng góp của VC, NLD và người học; chịu trách nhiệm giải quyết theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền giải quyết theo quy định.

Điều 8. Trách nhiệm của viên chức và người lao động

1. Nghiêm chỉnh chấp hành các quy chế, quy định, nội quy làm việc của Trường và đơn vị; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; bảo đảm phát ngôn và báo cáo thông tin chính xác, kịp thời; thực hiện quy định về trách nhiệm, đạo đức, văn hoá giao tiếp, quy tắc ứng xử, nguyên tắc trong hoạt động nghề nghiệp và những việc không được làm theo quy định của Trường và quy định pháp luật có liên quan.

2. Chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước người lãnh đạo trực tiếp và trước Hiệu trưởng về việc thực hiện nhiệm vụ theo vị trí, chức danh chuyên môn, nghiệp vụ được giao. VC, NLD được tham gia ý kiến, đề xuất giải pháp thực hiện đối với công việc được giao của cá nhân, của đơn vị, của Trường; được bảo lưu ý kiến, được báo cáo lên cấp trên của người lãnh đạo trực tiếp và chấp hành sự chỉ đạo của lãnh đạo trực tiếp theo quy định. VC, NLD có quyền từ chối thực hiện các nhiệm vụ, công việc vi phạm pháp luật.

3. Tham gia ý kiến về hoạt động của Trường, đơn vị một cách công khai, đúng chỗ; có trách nhiệm tham gia đóng góp trong công tác xây dựng các văn bản, nội quy, quy chế, đề án của Trường và đơn vị khi được yêu cầu.

4. Kiên quyết đấu tranh chống những hiện tượng bè phái, mất đoàn kết, cửa quyền, quan liêu và những hoạt động khác vi phạm dân chủ, kỷ cương nề nếp trong Trường. Báo cáo người có thẩm quyền khi phát hiện hành vi vi phạm pháp luật trong hoạt động của đơn vị và Trường.

5. Giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của VC, NLD; tôn trọng đồng nghiệp và người học; bảo vệ danh tiếng, uy tín của Trường. Xây dựng nếp sống có văn hóa, lành mạnh, trung thực, phát huy ưu điểm, sửa chữa khuyết điểm để không ngừng tiến bộ. Thực hiện nghiêm kỷ luật phát ngôn, không lợi dụng dân chủ để phát tán thông tin sai sự thật, thông tin chưa được kiểm chứng, làm ảnh hưởng đến uy tín của cá nhân, đơn vị, tổ chức khác.

6. Đề nghị Hiệu trưởng, Trưởng đơn vị cung cấp đầy đủ thông tin về tình hình, kết quả hoạt động của Trường, của đơn vị theo quy định của pháp luật và Quy chế này.

7. Tiếp nhận thông tin; giải quyết các công việc của công dân, tổ chức có liên quan tại nơi làm việc của Trường theo quy định; bảo vệ bí mật nhà nước, bí mật công tác và bí mật về người cung cấp thông tin theo quy định.

8. VC, NLD có trách nhiệm giải quyết công việc theo quy định, trường hợp không thuộc thẩm quyền giải quyết, VC, NLD phải thông báo và hướng dẫn công dân, tổ chức đến nơi có thẩm quyền giải quyết. Nghiêm cấm mọi hành vi quan liêu, hách dịch, cửa quyền, tham nhũng, gây khó khăn, phiền hà, sách nhiễu khi giải quyết công việc.

Điều 9. Trách nhiệm của người học

1. Nghiêm chỉnh chấp hành nội quy, quy chế, quy định của Trường; thực hiện quy định về trách nhiệm, đạo đức, văn hoá giao tiếp, quy tắc ứng xử và những việc không được làm theo quy định của pháp luật và của Trường.

2. Thực hiện tốt nhiệm vụ học tập, nghiên cứu khoa học; chịu trách nhiệm trước pháp luật và Hiệu trưởng về trách nhiệm của công dân và trách nhiệm của người học; có quyền từ chối thực hiện nhiệm vụ dẫn đến vi phạm pháp luật.

3. Xây dựng nếp sống có văn hóa, lành mạnh, trung thực, phát huy ưu điểm, sửa chữa khuyết điểm để không ngừng tiến bộ. Thực hiện nghiêm kỷ luật phát ngôn, không lợi dụng quyền tự do dân chủ phát tán thông tin sai sự thật, thông tin chưa được kiểm chứng, làm ảnh hưởng đến uy tín của cá nhân, đơn vị, tổ chức khác.

Điều 10. Trách nhiệm của Ban Thanh tra nhân dân Trường

1. Hoạt động dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Ban chấp hành Công đoàn Trường. Ban Thanh tra nhân dân có trách nhiệm xây dựng và thực hiện kế hoạch công tác theo từng quý, từng năm; phân công nhiệm vụ cho từng thành viên trong Ban phù hợp lĩnh vực công tác chuyên môn đảm bảo hoạt động có hiệu quả; báo cáo hoạt động với Ban chấp hành Công đoàn Trường và tại Hội nghị VC, NLD Trường hằng năm theo quy định.

2. Tham gia giám sát việc thực hiện Quy chế dân chủ trong Trường.

3. Giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Hội nghị VC, NLD Trường hằng năm và nhiệm vụ, công tác của các đơn vị.

4. Gặp gỡ, lắng nghe ý kiến, giải thích về các vấn đề có liên quan đến VC, NLD trong phạm vi nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Thanh tra nhân dân.

5. Kịp thời phát hiện và kiến nghị với Hiệu trưởng hoặc cấp có thẩm quyền giải quyết về bất cập trong việc thực hiện Nghị quyết Hội nghị VC, NLD, những biểu hiện vi phạm quy chế dân chủ và các thiếu sót trong thực hiện chế độ, chính sách; giám sát việc thực hiện quyết định giải quyết của chủ thể có thẩm quyền theo quy định.

Điều 11. Trách nhiệm của đơn vị phụ trách công tác thanh tra

Đơn vị phụ trách công tác thanh tra có trách nhiệm tham mưu, tư vấn, giúp việc Hiệu trưởng trong công tác tiếp công dân, tiếp nhận, phân loại, theo dõi, kiểm tra, đôn

độc, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh có liên quan đến phạm vi quản lý của Hiệu trưởng theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

Điều 12. Đối thoại tại Trường

1. Đối thoại tại Trường được thực hiện thông qua việc trao đổi trực tiếp giữa VC, NLD, người học với Hiệu trưởng hoặc giữa đại diện tập thể VC, NLD (Chủ tịch Công đoàn Trường), đại diện người học (Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh hoặc Chủ tịch Hội sinh viên Trường) với Hiệu trưởng. Đối thoại tại Trường được thực hiện định kỳ ít nhất mỗi năm một lần hoặc khi một trong các chủ thể quy định tại khoản này có yêu cầu.

2. Nội dung đối thoại, số lượng, thành phần tham gia đối thoại, thời gian, thời điểm đối thoại, quy trình tổ chức đối thoại được thực hiện theo Quy chế này và được thống nhất giữa đại diện tập thể VC, NLD và đại diện người học theo quy định tại khoản 1 Điều này với Hiệu trưởng.

Điều 13. Hội nghị viên chức, người lao động

1. Nguyên tắc tổ chức Hội nghị:

a) Hội nghị VC, NLD là hình thức dân chủ trực tiếp để VC, NLD tham gia quản lý, xây dựng Trường, đơn vị trong sạch, vững mạnh.

b) Hội nghị được tổ chức dân chủ, thiết thực, bảo đảm các nội dung theo quy định.

c) Hội nghị được tổ chức hợp lệ khi có ít nhất 2/3 tổng số VC, NLD của Trường hoặc ít nhất 2/3 đại biểu được triệu tập có mặt dự Hội nghị. Nghị quyết, quyết định của Hội nghị được thông qua khi có trên 50% người tham dự Hội nghị tán thành và nội dung không trái quy định của Trường và pháp luật có liên quan.

2. Hình thức tổ chức:

a) Hội nghị thường kỳ: mỗi năm một lần vào đầu năm học.

Cấp đơn vị: Tập thể lãnh đạo đơn vị phối hợp với Tổ Công đoàn bộ phận (hoặc tương đương) tổ chức Hội nghị toàn thể VC, NLD của đơn vị.

Cấp Trường: Tập thể lãnh đạo Trường phối hợp với Ban chấp hành Công đoàn Trường tổ chức Hội nghị đại biểu hoặc Hội nghị toàn thể VC, NLD của Trường.

b) Hội nghị cấp Trường bất thường: tổ chức khi có 1/3 VC, NLD của Trường, hoặc khi Hội đồng trường, hoặc Ban chấp hành Công đoàn Trường yêu cầu hoặc khi Hiệu trưởng thấy cần thiết.

3. Thành phần tham dự Hội nghị:

a) Cấp Trường

Thành phần Hội nghị VC, NLD cấp Trường do Tập thể lãnh đạo Trường và Ban chấp hành Công đoàn quyết định cụ thể theo từng năm theo quy tắc:

- Đại biểu đương nhiên: Tập thể lãnh đạo mở rộng của Trường; Bí thư chi bộ; Chủ tịch Công đoàn, Trưởng ban Thanh tra nhân dân, Chủ tịch Hội Cựu chiến binh, Bí thư Đoàn TNCSHCM, Trưởng Ban nữ công Công đoàn Trường;

- Đại biểu được bầu từ Hội nghị cấp đơn vị: do Ban tổ chức Hội nghị quyết định và phân bổ đến từng đơn vị đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số VC, NLD của Trường.

b) Cấp đơn vị thuộc và trực thuộc Trường: toàn thể VC, NLD của đơn vị.

4. Nội dung Hội nghị VC, NLD cấp Trường

a) Hội đồng trường có trách nhiệm báo cáo trước Hội nghị về kết quả giám sát việc thực hiện quyết nghị của Hội đồng trường, việc tuân thủ pháp luật, thực hiện quy chế dân chủ trong Trường và trách nhiệm giải trình của Hiệu trưởng, các Phó Hiệu trưởng; giám sát việc quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Trường và kết quả hoạt động của Hội đồng trường;

b) Hiệu trưởng có trách nhiệm báo cáo, kiểm điểm, đánh giá kết quả thực hiện nghị quyết, chủ trương, chính sách của các cấp ủy Đảng, Nghị quyết của Hội đồng trường; kiểm điểm việc thực hiện Nghị quyết Hội nghị VC, NLD và những quy định về thực hiện dân chủ trong hoạt động của Trường; báo cáo đánh giá, tổng kết và kiểm điểm trách nhiệm của Hiệu trưởng trong việc thực hiện kế hoạch, nhiệm vụ trọng tâm và chỉ tiêu công tác năm học, những kết quả đã đạt được, những hạn chế, khuyết điểm cần khắc phục; dự thảo kế hoạch công tác cụ thể hóa nhiệm vụ trọng tâm và các chỉ tiêu công tác trong năm học mới, giao nhiệm vụ đến từng đơn vị, cá nhân có trách nhiệm triển khai thực hiện; thảo luận giải pháp thực hiện kế hoạch công tác năm học mới của Trường;

c) Hiệu trưởng báo cáo công khai hoạt động thu, chi, thanh quyết toán tài chính trong năm so với dự toán thu, chi được duyệt;

d) Báo cáo công khai theo điểm d, e khoản 1 Điều 14 Quy chế này. Nội dung báo cáo được gửi tới toàn thể VC, NLD trong đơn vị được biết và tham gia ý kiến góp ý tại Hội nghị các cấp;

đ) Ban Thanh tra nhân dân Trường báo cáo kết quả hoạt động, kết quả giám sát theo quy định tại Điều 10 Quy chế này và chương trình công tác, hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân trong năm học mới; bầu hoặc bầu bổ sung thành viên Ban Thanh tra nhân dân theo quy định của pháp luật;

e) Hiệu trưởng lắng nghe ý kiến đóng góp, phê bình của VC, NLD; giải đáp những thắc mắc, kiến nghị của VC, NLD;

c) Hội nghị thảo luận nội dung và giải pháp thực hiện kế hoạch công tác năm tới của các đơn vị và của Trường;

g) Hội nghị thảo luận, bàn bạc biện pháp cải tiến điều kiện làm việc, nâng cao đời sống của VC, NLD của Trường; thông qua Quy chế chi tiêu nội bộ của Trường;

h) Hiệu trưởng báo cáo tổng kết phong trào thi đua; khen thưởng cá nhân, tập thể của Trường có thành tích trong công tác; thông qua danh sách đăng ký danh hiệu tập thể, cá nhân phấn đấu thi đua, khen thưởng trong năm học mới; phát động phong trào thi đua và ký kết giao ước thi đua giữa Hiệu trưởng với Ban chấp hành công đoàn Trường.

5. Hội nghị viên chức cấp đơn vị

a) Trường đơn vị có trách nhiệm báo cáo, kiểm điểm, đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, nhiệm vụ trọng tâm và chỉ tiêu trong năm học của đơn vị, những hạn chế, khuyết điểm cần khắc phục; dự thảo kế hoạch công tác, nhiệm vụ trọng tâm và chỉ tiêu trong năm học mới để thực hiện hoàn thành kế hoạch nhiệm vụ trọng tâm của Trường, giao nhiệm vụ cụ thể đến cấp dưới đơn vị, các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm triển khai, thực hiện;

b) Trường đơn vị có trách nhiệm triển khai góp ý dự thảo các báo cáo tại Hội nghị VC, NLĐ của Trường đến từng VC, NLĐ của đơn vị, Hội nghị thảo luận nội dung và giải pháp thực hiện kế hoạch công tác năm học mới của đơn vị và của Trường; đề xuất giải pháp nâng cao kết quả công tác tuyển sinh, chất lượng đào tạo, nghiên cứu khoa học của Trường và của các đơn vị có liên quan;

c) Trường đơn vị báo cáo kết quả thành tích thi đua của đơn vị; đề xuất khen thưởng đối với tập thể, cá nhân trong đơn vị; xây dựng kế hoạch thi đua của đơn vị trong năm học mới;

d) Trường đơn vị lắng nghe ý kiến và giải đáp kiến nghị của VC, NLĐ của đơn vị; bàn bạc biện pháp cải tiến điều kiện làm việc, nâng cao đời sống cho viên chức của đơn vị.

6. Hằng năm, sau khi thống nhất với Ban chấp hành Công đoàn Trường, Hiệu trưởng ban hành văn bản Hướng dẫn tổ chức Hội nghị cấp đơn vị và cấp Trường; việc chuẩn bị và tiến hành tổ chức Hội nghị thực hiện theo quy định pháp luật.

7. Tổ chức thực hiện Nghị quyết Hội nghị VC, NLĐ

a) Hiệu trưởng, Trường đơn vị phối hợp với tổ chức công đoàn cùng cấp phổ biến, hướng dẫn, triển khai thực hiện Nghị quyết Hội nghị VC, NLĐ cấp Trường, cấp đơn vị; cử đầu mối để phối hợp, theo dõi, đề xuất xử lý kịp thời những phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện.

b) Hằng năm, kết thúc học kỳ 1, Hiệu trưởng, Trường đơn vị phối hợp với tổ chức công đoàn cùng cấp tổ chức kiểm tra, đánh giá việc thực hiện và đưa ra các giải pháp để hoàn thành Nghị quyết Hội nghị VC, NLĐ của Trường, của đơn vị theo phạm vi, chức năng, nhiệm vụ được giao của các cá nhân, đơn vị có liên quan.

Mục 2

NHỮNG VIỆC HIỆU TRƯỞNG PHẢI CÔNG KHAI, HÌNH THỨC VÀ THỜI ĐIỂM CÔNG KHAI

Điều 14. Những việc Hiệu trưởng phải công khai

1. Những việc phải công khai để VC, NLĐ được biết:

a) Chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước liên quan đến hoạt động của Trường.

b) Các nội quy, quy định và quy chế của Trường.

c) Kế hoạch năm học, học kỳ, tháng, tuần; kế hoạch, đề án, dự án, chiến lược định hướng phát triển của Trường.

d) Báo cáo kết quả thực hiện quy chế công khai của năm học trước và kế hoạch triển khai quy chế công khai của năm học sắp tới về các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, kết quả kiểm định chất lượng giáo dục, tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp có việc làm, phản hồi từ xã hội đối với người học của Trường và những thông tin khác có liên quan; chế độ học bổng, sinh hoạt phí, mức thu học phí, ký túc xá và các dịch vụ công khác; kết quả xét học bổng, thi đua khen thưởng; các thông tin khác liên quan đến người học và các nội dung phải công khai theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

đ) Danh mục tiêu chuẩn, điều kiện, trình tự, thủ tục tham gia dự tuyển; kết quả tuyển chọn nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Trường phải được công bố công khai trên cổng thông tin điện tử của Trường theo quy định của Luật Khoa học và công nghệ.

e) Kinh phí hoạt động hằng năm, bao gồm các nguồn kinh phí do ngân sách Nhà nước cấp, các khoản thu từ học phí, lệ phí, dịch vụ và các nguồn thu khác; quyết toán kinh phí hằng năm; tài sản, trang thiết bị; kết quả kiểm toán; việc trích lập và sử dụng các loại quỹ; các dự án đầu tư từ nguồn vốn vay tín dụng, huy động vốn khác.

g) Thông báo công khai nội bộ về phân cấp quản lý tài chính, chịu trách nhiệm công khai việc mua, bán, sử dụng, quản lý vật tư, trang thiết bị, phương tiện làm việc cũng như việc cải tạo, sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất của Trường; công khai việc sử dụng và bảo quản tài sản công theo đúng mục đích, tiêu chuẩn định mức do Nhà nước, Trường quy định.

h) Kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng; quyết định tuyển dụng, ký hợp đồng, bổ nhiệm, luân chuyển, biệt phái, từ chức, miễn nhiệm, thay đổi chức danh nghề nghiệp, thay đổi vị trí việc làm, chấm dứt hợp đồng, cử VC, NLD đi học, công tác nước ngoài, đánh giá, xếp loại VC, NLD; giải quyết chế độ, nâng bậc lương, nâng ngạch, thăng hạng, khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu đối với VC, NLD.

i) Các vụ việc tiêu cực, tham nhũng trong Trường đã được kết luận; bản kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ phải kê khai theo quy định.

k) Kết quả thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong Trường.

l) Kết quả tiếp thu ý kiến của VC, NLD về những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng trường, Hiệu trưởng được đưa ra lấy ý kiến VC, NLD quy định tại Điều 18 của Quy chế này.

m) Văn bản chỉ đạo, điều hành của cơ quan quản lý cấp trên liên quan đến công việc của Trường.

n) Các hoạt động văn hóa xã hội, văn nghệ, thể dục thể thao của Trường. Những vấn đề về trật tự an toàn, an ninh, phòng chống tệ nạn xã hội; việc thực hiện các nội quy, quy chế, quy ước về nếp sống văn hóa văn minh của VC, NLD Trường.

2. Những việc phải công khai để người học, cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền và xã hội tham gia giám sát, đánh giá Trường theo quy định:

a) Những nội dung liên quan theo Quy chế công khai của Trường và văn bản pháp luật có liên quan về việc thực hiện công khai.

b) Các quy định của Trường liên quan đến việc học tập và rèn luyện của người học theo quy định.

c) Kết quả kiểm định chất lượng giáo dục.

d) Chế độ học bổng, sinh hoạt phí, mức thu học phí, phí ký túc xá. Kết quả xét học bổng, thi đua khen thưởng và các thông tin khác liên quan đến người học.

e) Các nội dung quy định tại điểm n khoản 1 Điều này.

Điều 15. Hình thức, thời điểm và thời gian công khai

1. Hình thức công khai

Căn cứ đặc điểm, tính chất hoạt động và nội dung phải công khai, Trường áp dụng một, một số hoặc tất cả các hình thức công khai, đảm bảo phù hợp, công khai thông tin, hoạt động được kịp thời, thuận lợi và hiệu quả đến chủ thể có liên quan theo quy định.

2. Thời điểm và thời gian công khai

a) Đối với những việc phải công khai cho VC, NLD được biết: chậm nhất 03 ngày làm việc, trường hợp đặc biệt không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày văn bản có nội dung phải công khai được ban hành hoặc kể từ ngày nhận được văn bản của cơ quan, đơn vị cấp trên, trừ những tài liệu mật theo quy định của pháp luật và trường hợp sử dụng hình thức thông báo tại Hội nghị VC, NLD. Đối với văn bản niêm yết tại Trường thì phải thực hiện niêm yết ít nhất 30 ngày liên tục kể từ ngày niêm yết.

b) Các quy định liên quan đến việc học tập của người học phải được công khai đầy đủ, chính xác và kịp thời trước khi áp dụng phù hợp quy định.

Mục 3

NHỮNG VIỆC TRƯỞNG ĐƠN VỊ PHẢI CÔNG KHAI, VIÊN CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG TRONG ĐƠN VỊ ĐƯỢC THAM GIA Ý KIẾN

Điều 16. Những nội dung Trường đơn vị phải công khai, hình thức và thời điểm công khai

1. Nội dung phải công khai

Đơn vị có trách nhiệm xây dựng văn bản cụ thể hóa và công khai các nội dung quy định tại khoản 1 Điều 14 Quy chế này trong phạm vi hoạt động của đơn vị.

2. Hình thức, thời điểm và thời gian công khai

a) Hình thức công khai: theo quy định tại khoản 1 Điều 15 Quy chế này.

b) Thời điểm và thời gian công khai: theo quy định tại khoản 2 Điều 15 Quy chế này.

Điều 17. Những việc VC, NLD tham gia ý kiến, hình thức tham gia ý kiến trước khi Trường đơn vị quyết định

1. Những việc VC, NLD được tham gia ý kiến

a) Chủ trương, giải pháp thực hiện nghị quyết của cấp trên liên quan đến kế hoạch, đề án, dự án, chiến lược, định hướng phát triển của đơn vị.

b) Kế hoạch năm học, học kỳ, tháng của đơn vị.

- c) Kế hoạch tổ chức phong trào thi đua của đơn vị.
- d) Báo cáo sơ kết, tổng kết của đơn vị.
- đ) Nội quy của đơn vị; các biện pháp cải tiến tổ chức, hoạt động và lề lối làm việc của đơn vị theo Quy chế làm việc của Trường.
- e) Kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng VC, NLD của đơn vị.
- f) Thực hiện các chế độ, chính sách liên quan đến quyền và lợi ích của VC, NLD theo thẩm quyền của Trường đơn vị.

2. Hình thức tham gia ý kiến

Căn cứ đặc điểm, tính chất và nội dung cần tham khảo ý kiến, tập thể cán bộ chủ chốt đơn vị quyết định áp dụng một hoặc nhiều hình thức VC, NLD tham gia ý kiến trước khi tiến hành như sau:

- a) Tham gia ý kiến trực tiếp với Trường đơn vị.
- b) Tại Hội nghị VC, NLD của đơn vị.
- c) Phát phiếu hỏi ý kiến trực tiếp, gửi dự thảo văn bản đề VC, NLD và người học tham gia ý kiến.
- d) Tại các cuộc họp định kỳ; có hòm thư điện tử của đơn vị để VC, NLD và người học tham gia ý kiến.

Mục 4

NHỮNG VIỆC VIÊN CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG VÀ NGƯỜI HỌC THAM GIA Ý KIẾN

Điều 18. Những việc viên chức, người lao động và người học tham gia ý kiến trước khi Chủ tịch Hội đồng trường, Hiệu trưởng quyết định

- 1. Những việc VC, NLD tham gia ý kiến:
 - a) Quy chế, quy định do Hội đồng trường, Hiệu trưởng ban hành.
 - b) Đề án, dự án, chiến lược, định hướng phát triển của Trường.
 - c) Kế hoạch hoạt động trong năm học, học kỳ, quý của Trường.
 - d) Báo cáo sơ kết, tổng kết của Trường.
 - đ) Các biện pháp cải tiến tổ chức, hoạt động và lề lối làm việc; phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; chống quan liêu, phiến hà, sách nhiễu của VC, NLD đối với người học, phụ huynh và các đơn vị, cá nhân có liên quan.
 - e) Kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng VC, NLD.
 - f) Thực hiện chế độ, chính sách liên quan đến quyền và lợi ích của VC, NLD.
 - g) Kế hoạch xây dựng cơ sở vật chất của Trường, hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tại Trường;
 - h) Kế hoạch nâng cao hiệu quả công tác tuyển sinh, chất lượng đào tạo, nghiên cứu khoa học và các hoạt động khác của Trường trong từng năm học.
- 2. Những việc người học tham gia ý kiến:
 - a) Kế hoạch giáo dục và đào tạo hằng năm của Trường.

b) Những thông tin có liên quan đến học tập, rèn luyện, sinh hoạt và các khoản đóng góp theo quy định.

c) Nội quy, quy định của Trường, đơn vị thuộc và trực thuộc Trường có liên quan đến người học.

d) Kế hoạch tổ chức phong trào thi đua và các hoạt động khác trong Trường có liên quan đến người học.

Điều 19. Hình thức tham gia ý kiến

Căn cứ đặc điểm, tính chất và nội dung hoạt động, Hội đồng trường, Hiệu trưởng quyết định một hoặc nhiều hình thức tham gia ý kiến sau:

1. VC, NLD tham gia ý kiến trực tiếp, thông qua Trường đơn vị hoặc các tổ chức chính trị - xã hội với Hiệu trưởng.

2. Tại Hội nghị VC, NLD của Trường, của đơn vị; thông qua đối thoại tại các cuộc họp của đơn vị và Trường.

3. Phát phiếu hỏi ý kiến trực tiếp, gửi dự thảo văn bản đề VC, NLD và người học tham gia ý kiến.

4. Tại các buổi tiếp công dân định kỳ; VC, NLD và người học gửi ý kiến tham gia đến hòm thư điện tử của Trường.

Mục 5

NHỮNG VIỆC VIÊN CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG GIÁM SÁT, KIỂM TRA VÀ HÌNH THỨC GIÁM SÁT, KIỂM TRA

Điều 20. Những việc viên chức, người lao động tham gia giám sát, kiểm tra

1. Việc thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, kế hoạch công tác hằng năm của Trường.

2. Công tác tài chính, quản lý và sử dụng tài sản; xây dựng cơ sở vật chất của Trường; việc thu, chi các khoản đóng góp của người học, các khoản tài trợ cho Trường, cho đơn vị.

3. Việc thực hiện nội quy, quy chế, quy định của Trường.

4. Việc thực hiện các chế độ, chính sách của Nhà nước về quyền, lợi ích của VC, NLD và người học trong Trường.

5. Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong nội bộ Trường.

Điều 21. Hình thức giám sát, kiểm tra

Trường tổ chức đề VC, NLD giám sát, kiểm tra thông qua các hình thức sau:

1. Thông qua hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân của Trường.

2. Thông qua kiểm điểm công tác trong họp định kỳ của Trường, của đơn vị.

3. Thông qua Hội nghị VC, NLD của Trường, của đơn vị.

Chương III**ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH****Điều 22. Tổ chức thực hiện**

1. Hội đồng trường có trách nhiệm giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Quy chế, yêu cầu các cá nhân, đơn vị giải trình, xem xét trách nhiệm của các đơn vị, cá nhân về những vi phạm Quy chế; sửa đổi, bổ sung các quy định trong Quy chế theo thẩm quyền.

2. Hiệu trưởng có trách nhiệm triển khai thực hiện Quy chế này đến tất cả các đơn vị, cá nhân có liên quan; kịp thời đề xuất, kiến nghị với Hội đồng trường sửa đổi, bổ sung Quy chế dân chủ phù hợp với thực tiễn.

3. Trưởng các đơn vị thuộc và trực thuộc Trường có trách nhiệm triển khai, phổ biến, thực hiện Quy chế đến từng cá nhân, cấp dưới đơn vị.

4. Hiệu trưởng, Trưởng đơn vị có trách nhiệm phối hợp với người đứng đầu các tổ chức đoàn, hội cùng cấp để hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, tuyên truyền, phổ biến và tổ chức thực hiện Quy chế này đối với thành viên của tổ chức và người học theo quy định.

Điều 23. Hiệu lực thi hành

Quy chế này thay thế các quy chế, quy định trước đây về việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp./.

